

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



NGUYỄN BÁ TUYÊN

**NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI
PHÁP KHAI THÁC LÂM SẢN NGOÀI GỖ LÀM
THUỐC VÀ THỰC PHẨM TẠI KHU BẢO TỒN
THIÊN NHIÊN PHONG QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC LÂM NGHIỆP

Thái Nguyên - 2016

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



NGUYỄN BÁ TUYÊN

**NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI
PHÁP KHAI THÁC LÂM SẢN NGOÀI GỖ LÀM
THUỐC VÀ THỰC PHẨM TẠI KHU BẢO TỒN
THIÊN NHIÊN PHONG QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

Chuyên ngành: Lâm học

Mã số: 60.62.02.01

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC LÂM NGHIỆP**

Người hướng dẫn khoa học: **PGS. TS. Trần Quốc Hưng**

Thái Nguyên - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tên tôi là: **Nguyễn Bá Tuyên**

Học viên cao học khóa 22. Chuyên ngành: Lâm học. Năm học 2014 - 2016.

Tại Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.

Đến nay tôi đã hoàn thành luận văn nghiên cứu cuối khóa học. Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận văn là trung thực.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2016
NGƯỜI LÀM CAM ĐOAN

Nguyễn Bá Tuyên

LỜI CẢM ƠN!

Luận văn thạc sĩ khoa học lâm nghiệp “*Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp khai thác Lâm sản ngoài gỗ làm thuốc và thực phẩm tại Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Quang, tỉnh Hà Giang*” đã hoàn thành. Trước hết tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, quý thầy giáo, cô giáo trong và ngoài trường đã tận tình giúp đỡ, hướng dẫn tôi trong quá trình học tập và thực tập làm luận văn tốt nghiệp.

Nhân dịp này, cho phép tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với những sự giúp đỡ quý báu đó, đặc biệt tới PGS. TS Trần Quốc Hưng cùng chuyên gia thực vật Lê Mạnh Tuấn - Viện Điều tra Quy hoạch rừng là những người luôn tận tình chỉ bảo tôi trong suốt quá trình thực hiện luận văn này.

Bên cạnh đó, tôi cũng không quên gửi lời cảm ơn trân trọng nhất đến Ban lãnh đạo, cùng tập thể cán bộ Khu BTTN Phong Quang, Ban lãnh đạo Trường Cao đẳng nghề tỉnh Hà Giang và bạn bè đồng nghiệp đã động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất trong thời gian học tập và hoàn thành luận văn.

Trong quá trình thực hiện luận văn, tác giả luôn luôn cố gắng hết sức mình, nhưng chắc chắn những thiếu sót và hạn chế là điều không thể tránh khỏi, tôi rất mong nhận được sự góp ý quý báu từ phía các nhà khoa học cùng bạn bè đồng nghiệp để bản luận văn được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày tháng 9 năm 2016

TÁC GIẢ

Nguyễn Bá Tuyên

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN!	ii
BẢNG CÁC CHỮ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vi
DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ, ĐỒ THI	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Đặt vấn đề	1
4. Ý nghĩa của của Đề tài	2
4.1. Ý nghĩa khoa học	2
Chương 1: TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU	4
1.1. Khái quát về lâm sản ngoài gỗ	4
1.1.1. Một số khái niệm về lâm sản ngoài gỗ.....	4
1.1.2. Phân loại lâm sản ngoài gỗ.....	5
1.2. Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước	8
1.2.1. Tình hình nghiên cứu trên thế giới.....	8
1.2.1.1. Tình hình nghiên cứu các loài LSNG làm thuốc	8
1.2.1.1. Tình hình nghiên cứu các loài LSNG làm thực phẩm, gia vị	10
1.2.2. Tình hình nghiên cứu trong nước.....	10
1.2.2.1. Tình hình nghiên cứu các loài LSNG làm thuốc	10
1.2.2.2. Tình hình nghiên cứu các loài LSNG làm thực phẩm, gia vị	17
1.3.1.2. Địa hình	20
1.3.1.3. Địa chất đất đai.....	21
1.3.1.4. Khí hậu, thủy văn	22
1.3.1.5. Đa dạng sinh học.....	24
1.3.1.6. Đánh giá chung về điều kiện tự nhiên.....	27
1.3.2. Đặc điểm kinh tế xã hội	27
1.3.2.1. Dân số, dân tộc và lao động	27
1.3.2.2. Hệ thống cơ sở hạ tầng.....	28

1.3.2.3. Thực trạng phát triển văn hóa xã hội	30
1.3.2.4. Đánh giá chung về kinh tế xã hội trong khu vực	31
Chương 2: NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	32
2.1. Nội dung nghiên cứu	32
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	32
2.2.1. Phương pháp thu thập và phân tích số liệu thứ cấp	32
2.2.2. Điều tra thực địa về các loại LSNG được sử dụng tại cộng đồng.....	32
2.2.3. Phương pháp đánh giá cho điểm.....	35
2.2.4. Phương pháp xử lý tài liệu	36
Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	37
3.1. Những loài LSNG được sử dụng làm thuốc và thực phẩm.....	37
3.1.1. Những loài thực vật được sử dụng làm thuốc và thực phẩm tại Khu BTTN Phong Quang	37
3.2. Thực trạng khai thác và sử dụng thực vật rừng làm thuốc, thực phẩm của người dân trên địa bàn	42
3.2.1. Các loài thực vật quý hiếm tại Khu BTTN Phong Quang	42
3.2.2. Mục đích của những loài LSNG được khai thác làm thuốc, thực phẩm tại khu vực nghiên cứu	45
3.2.3. Thực trạng khai thác nguồn tài nguyên cây thuốc, thực phẩm	46
3.2.4. Tình hình sử dụng và tiêu thụ nguồn tài nguyên cây thuốc, thực phẩm	58
3.3. Nguyên nhân làm suy giảm nguồn tài nguyên cây thuốc, thực phẩm	61
3.4. Giải pháp bảo tồn, phát triển và sử dụng bền vững những loài LSNG làm thuốc, thực phẩm.....	65
3.4.1. Lựa chọn loài LSNG ưu tiên trong bảo tồn và phát triển	65
3.4.2. Giải pháp để bảo tồn và phát triển các sản phẩm này.....	66
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	69
1. Kết luận	69
2. Đề nghị	70
TÀI LIỆU THAM KHẢO	72
PHỤ LỤC	

BẢNG CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BTTN:	Bảo tồn thiên nhiên
ĐTQHR:	Điều tra quy hoạch rừng
FAO:	Food and Agriculture Organization of the United Nations - Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc.
GDGR:	Giao đất giao rừng
IUCN:	Liên minh Quốc tế Bảo tồn Thiên nhiên và Tài nguyên Thiên nhiên
KBT:	Khu bảo tồn
KT-XH:	Kinh tế - xã hội
LSNG:	Lâm sản ngoài gỗ
ÔTC:	Ô tiêu chuẩn
TNR:	Tài nguyên rừng
UBND:	Ủy ban nhân dân
VQG:	Vườn Quốc gia
WHO:	Tổ chức Y tế Thế giới
WWF:	Quỹ Quốc tế bảo vệ thiên nhiên

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Số liệu quan trắc Khí tượng thủy văn theo tháng tại trạm khí tượng thành phố Hà Giang	23
Bảng 1.2. Các kiểu thảm thực vật rừng Khu BTTN Phong Quang	24
Bảng 1.3. Phân bố các taxon theo các ngành của hệ thực vật Phong Quang.....	26
Bảng 1.4. Hiện trạng dân số và lao động các xã năm 2014	28
Bảng 3.1. Bảng phân nhóm giá trị sử dụng của thực vật LSNG tại Khu BTTN Phong Quang	37
Bảng 3.2. Thống kê nhóm bộ phận sử dụng theo nhóm công dụng	39
Bảng 3.4. Danh sách các loài thực vật trong sách đỏ Việt Nam và IUCN	42
Bảng 3.5. Mục đích khai thác LSNG tại Khu BTTN Phong Quang, tỉnh Hà Giang	45
Bảng 3.6. Thực trạng các loài LSNG khai thác cả cây, thân và dây làm thuốc.....	47
Bảng 3.7. Thực trạng các loài LSNG khai thác lá làm thuốc	49
Bảng 3.8. Thực trạng các loài LSNG khai thác rễ, củ làm thuốc	50
Bảng 3.9. Thực trạng các loài LSNG khai thác vỏ, nhựa làm thuốc	51
Bảng 3.10. Thực trạng các loài LSNG khai thác quả, hạt làm thuốc.....	52
Bảng 3.11. Thực trạng các loài LSNG khai thác thân, lá làm thực phẩm	55
Bảng 3.12. Thực trạng các loài LSNG khai thác củ làm thực phẩm	56
Bảng 3.13. Thực trạng các loài LSNG khai thác quả làm thực phẩm	57
Bảng 3.14. Mục đích khai thác và mức độ khai thác	59
Bảng 3.15. Các nguyên nhân dẫn đến suy giảm các loài LSNG sử dụng làm thuốc và thực phẩm tại khu vực nghiên cứu	63
Bảng 3.16. Đánh giá nhóm LSNG chủ yếu để phát triển dược liệu, thực phẩm	66

DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ, ĐỒ THỊ

Hình 1.1. Sơ đồ vị trí khu bảo tồn thiên nhiên Phong Quang.....	20
Hình 2.1. Đường cong xác định loài LSNG làm thuốc và thực phẩm trong một cộng đồng có thể dùng phòng vãn khi số loài không tăng.....	33
Hình 3.1. Biểu đồ tỷ lệ phân nhóm LSNG theo giá trị sử dụng tại Khu BTTN Phong Quang, tỉnh Hà Giang.....	38
Hình 3.2. Biểu đồ tỉ lệ sử dụng các bộ phận của các loài cây làm thuốc Khu BTTN Phong Quang, tỉnh Hà Giang	40
Hình 3.3. Biểu đồ tỉ lệ sử dụng các bộ phận của các loài cây làm thực phẩm Khu BTTN Phong Quang, tỉnh Hà Giang.....	40
Hình 3.4. Biểu đồ tỉ lệ sử dụng các bộ phận nhóm loài cây làm thuốc và thực phẩm tại Khu BTTN Phong Quang, tỉnh Hà Giang.....	41
Hình 4.1: Một số loài làm thuốc trong vùng	54
Hình 4.2. Một số loài làm thực phẩm trong vùng	58
Hình 4.3. Thu hái mẫu tiêu bản và phỏng vấn người dân.....	60

MỞ ĐẦU

1. Đặt vấn đề

Hệ thực vật Việt Nam rất đa dạng về thành phần loài, phong phú về chủng loại. Tuy nhiên, những hiểu biết của chúng ta về thực vật, đặc biệt là hiểu biết về nhóm cây ăn được và cây làm thuốc, nhóm cây đóng một vai trò quan trọng đối với đời sống con người, đặc biệt đối với đồng bào các dân tộc sống ở trung du và miền núi. Hơn nữa, tập quán người vùng cao là khai thác cây ăn được mọc hoang dại từ tự nhiên chưa chú ý nhiều đến việc gieo trồng hay xây dựng một qui trình nhân giống nào đáng kể. Ngày nay với sự phát triển của khoa học công nghệ, đặc biệt là sinh học phân tử ứng dụng trong công nghệ sinh học thì những ứng dụng nhằm phát triển nhóm cây ăn được tại địa phương thông qua các chính sách khuyến lâm là rất khả thi. Nhưng trước hết đó phải là việc điều tra, nghiên cứu, bảo tồn sau đó mới phát triển dựa vào các thành tựu mới của khoa học.

Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Phong Quang, tỉnh Hà Giang được ghi nhận là đa dạng về thành phần loài, về hệ sinh thái và trạng thái rừng với khu hệ động thực vật quý hiếm có giá trị bảo tồn nguồn gen. Theo thống kê chưa đầy đủ, ở khu vực này có khoảng 1.133 loài thực vật bậc cao, trong đó có nhóm cây làm thực phẩm và cây thuốc. Đây là nhóm cây được người dân khai thác dưới nhiều hình thức. Hơn thế, trong khi thu hái người dân địa phương chưa chú ý đến khai thác bền vững nên cần có sự hướng dẫn của cán bộ địa phương cũng như tổ chức các đợt tuyên truyền để nhân dân khai thác một cách bền vững. Khu vực Phong Quang thuộc vùng núi cao nằm dọc biên giới Việt Nam - CHDCND Trung Hoa, giao thông đi lại khó khăn, các dân tộc sinh sống trong khu Bảo tồn thiên nhiên có dân tộc H'mông, Dao,... do đó việc nghiên cứu các loài thực vật nói chung và các loài thực vật có thể ăn được, từ đó đề xuất một số biện pháp bảo tồn, phát triển một số loài có giá trị nhằm cải thiện cuộc sống và nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên là rất quan trọng.

Trước thực trạng như vừa nêu ở trên, nhằm góp phần sử dụng hợp lý LSNG và nâng cao hiệu quả bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu BTTN, việc thực hiện đề tài: